

**VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

NGUYỄN VĂN KHOA ĐIỀM

**PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI CƯỚP GIẠT TÀI SẢN
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Ngành: Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm

Mã số: 9 38 01 05

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

Hà Nội - 2019

Công trình hoàn thành tại Học viện Khoa học xã hội

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. TRỊNH VĂN THANH

Phản biện 1: PGS.TS. Trần Văn Độ

Phản biện 2: GS.TS. Nguyễn Ngọc Anh

Phản biện 3: GS.TS. Bùi Minh Thanh

Luận án được bảo vệ tại Hội đồng đánh giá Luận án tiến sĩ cấp
Học viện, họp tại Học viện Khoa học xã hội

Vào hồi.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm.....

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện:

- Thư viện Học viện Khoa học xã hội
- Thư viện Quốc gia Việt Nam

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong những năm gần đây, tình hình phạm pháp hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) diễn biến hết sức phức tạp và có chiều hướng gia tăng, cơ cấu các loại tội phạm có sự thay đổi theo hướng chuyển dịch sang các loại tội có tính chất nghiêm trọng như tội giết người, cướp tài sản, cướp giật tài sản (CGTS), cố ý gây thương tích... trong đó tội CGTS ngày càng chiếm tỷ lệ lớn trong cơ cấu tội phạm nói chung và có xu hướng trẻ hóa về độ tuổi. Theo số liệu thống kê của Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) các cấp, từ năm 2008 đến năm 2017 số vụ án CGTS được đưa ra xét xử sơ thẩm trên địa bàn TP.HCM là 9.555 vụ với 13.714 bị cáo, chỉ xếp sau tội trộm cắp tài sản trong nhóm các tội xâm phạm sở hữu có tính chất chiếm đoạt và là địa phương có số vụ và số bị cáo phạm tội CGTS được đưa ra xét xử cao nhất trong 6 tỉnh thành Đông Nam Bộ. Tuy nhiên đây mới chỉ là các con số được các cơ quan chức năng đưa vào thống kê tội phạm, thực tế còn một phần tội CGTS vì nhiều lý do khác nhau đã không bị phát hiện, xử lý mà đó chính là phần ẩn của tình hình tội này. Điều đó cho thấy tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM vẫn còn diễn biến rất phức tạp, tính chất mức độ nguy hiểm ngày càng cao, đặc biệt xuất hiện các băng nhóm CGTS gồm những đối tượng lưu manh chuyên nghiệp, có tiền án, tiền sự, nghiện hút ma túy liên tục gây án trên nhiều tuyến, địa bàn trọng điểm chỉ trong một thời gian ngắn với các phương thức, thủ đoạn hết sức mạnh động, táo bạo, trắng trợn và liều lĩnh. Hậu quả do tội CGTS gây ra cho xã hội là rất nghiêm trọng, không chỉ gây thiệt hại về tài sản mà nhiều trường hợp khi bị phát hiện, truy đuổi các đối tượng cướp giật dùng cả hung khí tấn công, chống trả quyết liệt gây hậu quả chết người một cách thương tâm. Điều này đã

tạo tâm lý hoang mang, bất an, lo lắng, gây mất niềm tin ở quần chúng nhân dân vào các cơ quan bảo vệ pháp luật, ảnh hưởng xấu đến hình ảnh văn minh, hiện đại, nghĩa tình mà Đảng, chính quyền và nhân dân Thành phố đang quyết tâm xây dựng.

Trước sự “lộng hành” của nạn CGTS, Đảng bộ và chính quyền các cấp Thành phố đã quan tâm chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội tiến hành triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tình hình tội này. Nhiều chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm đã được cụ thể hóa và đi vào thực tiễn với nhiều nội dung, hình thức phong phú, đa dạng góp phần quan trọng làm chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động ở các chủ thể phòng ngừa trên toàn địa bàn Thành phố, đặc biệt là các cơ quan bảo vệ pháp luật. Vì vậy, hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS trong thời gian qua đã thu được những kết quả đáng khích lệ, số vụ và số bị cáo phạm tội CGTS đã giảm theo từng năm, nhiều vụ CGTS đã được phát hiện sớm, ngăn chặn kịp thời; công tác điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện nghiêm túc, đúng người, đúng tội, đảm bảo tính răn đe của pháp luật.

Tuy nhiên bên cạnh thành công, hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM vẫn còn bộc lộ những hạn chế, thiếu sót nhất định, chưa đáp ứng các yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra; hiệu quả phòng ngừa đạt được chưa như mong muốn; tính chất, mức độ nguy hiểm của tội CGTS không hề suy giảm, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự (ANTT) và sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương. Những hạn chế, thiếu sót này xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau, có thể kể đến như: việc phân tích, đánh giá thực trạng phòng ngừa tình hình tội CGTS trong thời gian qua chưa

thật sự đầy đủ và chính xác; chưa xác định đúng đắn, toàn diện các nguyên nhân, điều kiện phát sinh, tồn tại, phát triển của tình hình tội này; một số chủ thể nhận thức chưa đầy đủ, toàn diện về vị trí, vai trò hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS; trình độ, năng lực phòng ngừa ở một số chủ thể chưa đảm bảo yêu cầu đặt ra; cơ chế phối hợp giữa các lực lượng chưa cụ thể rõ ràng; việc áp dụng các biện pháp phòng ngừa đôi lúc còn rời rạc, thiếu tính đồng bộ...

Xuất phát từ lý do này, một trong những yêu cầu cấp thiết đặt ra hiện nay là cần có những công trình nghiên cứu làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về phòng ngừa tình hình tội CGTS; khảo sát, phân tích, đánh giá tường tận thực trạng nhận thức phòng ngừa; thực trạng chủ thể, quan hệ phối hợp giữa các chủ thể phòng ngừa và thực trạng áp dụng các biện pháp phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM. Từ đó đánh giá hiệu quả phòng ngừa đạt được, chỉ ra những ưu điểm, hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân của những hạn chế, thiếu sót đó; đồng thời xác định chính xác, đầy đủ, toàn diện các nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội này trong thời gian qua làm cơ sở, luận cứ khoa học cho việc kiến nghị, đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường chất lượng và hiệu quả phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM thời gian đến. Với những luận giải trên, tôi chọn đề tài *“Phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”* làm luận án Tiến sĩ luật học.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

- Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của luận án là thông qua việc tiếp cận một cách có hệ thống và toàn diện về hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM trên cả hai bình diện lí luận và thực tiễn, góp phần hoàn thiện lí luận về vấn đề này và đề xuất các giải pháp

nhằm tăng cường hiệu quả phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM.

- Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích trên, luận án cần thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể sau:

+ Tổng quan về tình hình nghiên cứu của các công trình trong và ngoài nước có liên quan đến hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS; đánh giá khái quát phạm vi và mức độ nghiên cứu của những công trình này, xác định những kiến thức được kế thừa và làm rõ những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu trong luận án.

+ Nghiên cứu, phân tích, làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về phòng ngừa tình hình tội CGTS như khái niệm, đặc điểm, mục đích phòng ngừa tình hình tội CGTS, cơ sở, nguyên tắc, biện pháp và chủ thể phòng ngừa tình hình tội CGTS; mối quan hệ giữa tình hình tội CGTS với phòng ngừa tình hình tội CGTS.

+ Phân tích, đánh giá thực trạng phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM trong thời gian từ năm 2008 đến năm 2017. Đánh giá hiệu quả phòng ngừa đạt được thông qua việc phân tích, làm rõ tình hình tội CGTS như kết quả, sản phẩm của hoạt động phòng ngừa. Qua đó cần rút ra được các nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội này.

+ Tiến hành dự báo tình hình tội CGTS, các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động phòng ngừa và đề xuất các nhóm giải pháp nhằm tăng cường chất lượng, hiệu quả phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM trong thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

- Đối tượng nghiên cứu của luận án:

Đối tượng nghiên cứu của luận án là những vấn đề lý luận và thực tiễn hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM trong khoảng thời gian từ 2008 đến năm 2017.

- Phạm vi nghiên cứu của luận án:

Xét về nội dung, luận án nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS trong phạm vi khoa học Tội phạm học thuộc chuyên ngành Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm.

Về thời gian: Luận án sử dụng chất liệu nghiên cứu trong phạm vi 10 năm, từ năm 2008 đến năm 2017.

Về không gian: Luận án nghiên cứu hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn 24 quận, huyện của TP.HCM.

4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

Phương pháp luận của luận án: Luận án sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử Triết học Mác Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh; các quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về phòng ngừa tội phạm cũng như các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS.

Phương pháp nghiên cứu của luận án: Luận án sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể sau đây: Phương pháp hệ thống, nghiên cứu tài liệu; thống kê, tổng hợp, phân tích, so sánh; điều tra xã hội học; nghiên cứu điển hình; khảo sát thực tế; trao đổi, tọa đàm và xin ý kiến chuyên gia; tổng kết kinh nghiệm; phương pháp nghiên cứu đa ngành, liên ngành...

5. Những điểm mới của luận án

Luận án có những đóng góp mới về mặt khoa học như sau:

Thứ nhất, nghiên cứu dưới góc độ lý luận, luận án góp phần bổ sung, hoàn thiện, làm rõ hơn khái niệm, đặc điểm, cơ sở pháp lý, mục đích, nguyên tắc, chủ thể, nội dung và biện pháp phòng ngừa tình hình tội CGTS.

Thứ hai, phân tích ở bình diện thực tiễn, luận án đã đánh giá, làm rõ được thực trạng nhận thức, chủ thể, quan hệ phối hợp và các biện pháp phòng ngừa tình hình tội CGTS đã được áp dụng trên địa bàn TP.HCM từ năm 2008 đến năm 2017. Qua đó đánh giá hiệu quả phòng ngừa đạt được.

Thứ ba, trên cơ sở tổng hợp kết quả nghiên cứu, luận án đã đưa ra những nhận xét, đánh giá về ưu điểm, hạn chế, bất cập cùng nguyên nhân của những hạn chế, bất cập trong phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM. Đồng thời xác định chính xác các nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội này trong thời gian qua.

Thứ tư, luận án dự báo về tình hình tội CGTS và các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động phòng ngừa, đồng thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM trong thời gian đến.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

- Ý nghĩa về mặt lý luận:

Luận án là công trình nghiên cứu sẽ góp phần trang bị, bổ sung về mặt lý luận cho hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm nói chung, phòng ngừa tình hình tội CGTS nói riêng.

- Ý nghĩa về mặt thực tiễn:

Luận án là công trình nghiên cứu có thể được sử dụng, tham khảo trong hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM. Luận án còn là tài liệu tham khảo cho những người nghiên

cứu, học sinh, sinh viên có quan tâm và những cán bộ đang làm việc trong các cơ quan chuyên trách về phòng chống tội phạm.

7. Cấu trúc của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án được kết cấu thành 4 chương như sau:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu.

Chương 2: Những vấn đề lý luận về phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản.

Chương 3: Thực trạng phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương 4: Giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương 1

TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

1.1. Tình hình nghiên cứu và những vấn đề liên quan đến đề tài luận án

Ở các nước trên thế giới và tại Việt Nam đã có nhiều công trình nghiên cứu về phòng ngừa tội phạm nói chung và phòng ngừa tình hình tội CGTS nói riêng, có thể kể đến như:

1.1.1. Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài

Tác giả đã tổng quan, phân tích khái quát 8 công trình nghiên cứu nền tảng về tội phạm học tại nước ngoài liên quan đến lý luận phòng ngừa tội phạm nói chung và 5 công trình nghiên cứu liên quan đến lý luận và thực trạng phòng ngừa tình hình tội CGTS.

1.1.2. Tình hình nghiên cứu ở trong nước

Tác giả đã phân tích, tổng quan nhiều công trình nghiên cứu trong nước liên quan trực tiếp đến những vấn đề lý luận về phòng ngừa tình hình tội phạm nói chung, phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản nói riêng cũng như thực trạng phòng ngừa tình hình tội này tại Việt Nam

1.2. Đánh giá tổng quan về tình hình nghiên cứu

- Liên quan đến những vấn đề lý luận về phòng ngừa tội phạm nói chung, tác giả nhận thấy mặc dù có sự khác nhau về tình hình kinh tế, thể chế chính trị, truyền thống văn hóa và kinh nghiệm trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm nhưng những vấn đề lý luận về phòng ngừa tội phạm ở các quốc gia cũng có khá nhiều điểm tương đồng như đa số các tác giả đều cho rằng phòng ngừa tình hình tội phạm cần được hiểu theo nghĩa rộng bao gồm cả hoạt động phòng và chống.

- Liên quan đến công trình nghiên cứu lý luận phòng ngừa tình hình tội CGTS, tác giả nhận thấy các nhà nghiên cứu nước ngoài ít

quan tâm đến những vấn đề lý luận về phòng ngừa tình hình tội CGTS, trong khi đó các nhà nghiên cứu trong nước quan tâm nhiều đến đặc điểm pháp lý, lý luận về hoạt động điều tra tội CGTS của lực lượng CSND, hoặc có quan tâm đến lý luận về phòng ngừa tình hình tội CGTS nhưng ở mức độ chung nhất.

- Liên quan đến các công trình nghiên cứu về thực trạng và biện pháp phòng ngừa tình hình tội CGTS, tác giả tạm chia thành hai nhóm và rút ra một số vấn đề sau:

Nhóm công trình thứ nhất: Tiêu biểu cho xu hướng đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa tội CGTS trên cơ sở phân tích, đánh giá tình hình tội CGTS, chỉ ra các nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh tình hình tội phạm, từ đó đưa ra dự báo và đề xuất các biện pháp góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa tình hình tội CGTS.

Nhóm công trình thứ hai: Gồm các công trình đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS mang tính chuyên môn nghiệp vụ của chủ thể phòng ngừa chuyên trách đó là lực lượng Cảnh sát nhân dân (CSND).

Như vậy, qua tổng quan các công trình khoa học đã công bố, tác giả nhận thấy đã có một số công trình nghiên cứu liên quan đến những vấn đề cần giải quyết của luận án dưới những góc độ, tầm mức khác nhau nhưng chủ yếu trên phương diện tội phạm học và điều tra tội phạm hoặc xoáy sâu vào hoạt động nghiệp vụ của lực lượng CSND. Chưa có một công trình nào nghiên cứu một cách đầy đủ, toàn diện về lý luận lẫn thực tiễn phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM từ năm 2008 đến năm 2017 dưới góc độ tội phạm học và phòng ngừa tội phạm.

1.3. Những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu trong luận án

Thứ nhất, cần nghiên cứu xây dựng, bổ sung hoàn thiện và làm phong phú thêm những vấn đề lý luận về phòng ngừa tình hình tội CGTS.

Thứ hai, khảo sát, đánh giá, làm rõ thực trạng phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM từ năm 2008 đến 2017. Trên cơ sở đó, cần đánh giá hiệu quả phòng ngừa đạt được, xác định rõ nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội CGTS; đồng thời chỉ ra được ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế trong phòng ngừa tình hình tội CGTS.

Thứ ba, luận án cần dự báo về tình hình tội CGTS và các yếu tố ảnh hưởng đến phòng ngừa tình hình tội này trong thời gian tới. Từ những vấn đề lý luận và thực tiễn, luận án sẽ đề xuất, xây dựng hệ thống các giải pháp nhằm tăng cường chất lượng phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM trong thời gian tới.

Kết luận chương 1

Chương 2

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI CƯỚP GIẬT TÀI SẢN

2.1. Khái niệm, đặc điểm, mục đích phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản

2.1.1. Khái niệm, dấu hiệu pháp lý tội cướp giật tài sản

Qua phân tích trên có thể đưa ra khái niệm về tội CGTS như sau: *“Tội CGTS là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong BLHS do người có năng lực trách nhiệm hình sự cố ý thực hiện bằng cách nhanh chóng, công khai chiếm đoạt tài sản đang do người khác quản lý một cách bất ngờ với động cơ, mục đích vụ lợi”*. Qua đó có thể xác định các dấu hiệu pháp lý của tội CGTS gồm:

Khách thể của tội phạm: Tội CGTS trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ.

Mặt khách quan của tội phạm: Mặt khách quan của tội CGTS được thể hiện ở hành vi nhanh chóng, công khai chiếm đoạt tài sản do người khác đang quản lý một cách bất ngờ.

Chủ thể của tội phạm: Chủ thể của tội CGTS là bất kỳ người nào có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi luật hình sự quy định.

Mặt chủ quan của tội phạm: Tội CGTS được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ vụ lợi với mục đích chiếm đoạt tài sản.

2.1.2. Khái niệm, đặc điểm phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản

Nghiên cứu trong một tổng thể các quan điểm khác nhau về khái niệm phòng ngừa tội phạm của các công trình tội phạm học đã được công bố, kết hợp nghiên cứu, đánh giá thực tiễn phòng ngừa tình hình tội CGTS trong thời gian qua, tác giả đã xây dựng được khái niệm phòng

ngừa tình hình tội CGTS và khái quát được một số đặc điểm của hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM.

2.1.3. Mục đích phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản

Một là, hạn chế, thủ tiêu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CGTS, ngăn ngừa không cho tình hình tội CGTS nảy sinh, phát triển.

Hai là, áp dụng các biện pháp nhằm ngăn chặn kịp thời tội CGTS xảy ra, xử lý nghiêm minh người phạm tội, không để xảy ra các hành vi phạm tội mới.

2.2. Các cơ sở phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản

2.2.1. Cơ sở lý luận

Đó là những vấn đề lý luận về phòng ngừa tình hình tội phạm được thừa nhận theo quan điểm Chủ nghĩa Mác Lênin và những vấn đề lý luận về phòng ngừa tội phạm đã được thừa nhận rộng rãi trong Tội phạm học Việt Nam

2.2.2. Cơ sở pháp lý

Đó chính là quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước ta về công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

2.2.3. Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM chính là tình hình tội CGTS đã và đang diễn ra trên địa bàn TP.HCM.

2.3. Nguyên tắc phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản

Bên cạnh việc chỉ ra sáu nguyên tắc chung trong phòng ngừa tình hình tội phạm cần phải tuân thủ, luận án xác định hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM cần tuân thủ hai nguyên tắc đặc thù sau:

Thứ nhất, nguyên tắc bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong phòng ngừa tình hình tội CGTS.

Thứ hai, nguyên tắc phòng ngừa theo địa bàn, tuyến giao thông trọng điểm, theo đối tượng thực hiện tội phạm, theo đặc điểm nạn nhân của tình hình CGTS.

2.4. Cơ chế phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản

2.4.1. Nội dung phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản

Hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM cần tập trung vào những nội dung sau đây: Nghiên cứu, nhận định, đánh giá chính xác tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM; phân tích làm rõ và xác định nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội CGTS; xây dựng, đề ra các chủ trương, kế hoạch và tiến hành các biện pháp phòng ngừa nhằm khắc phục, hạn chế, thủ tiêu các nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội CGTS.

2.4.2. Chủ thể phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản

Luận án phân tích, chỉ rõ các chủ thể phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM, đó chính là Đảng bộ, chính quyền các cấp Thành phố, các cơ quan bảo vệ pháp luật, các cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, xã hội – nghề nghiệp và quần chúng nhân dân trên địa bàn TP.HCM.

2.4.3. Biện pháp phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản

Trên cơ sở lý luận về tội phạm học và thực tiễn phòng ngừa tình hình tội CGTS tác giả đã chia các biện pháp phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM thành hai nhóm cơ bản sau đó là: nhóm các biện pháp phòng ngừa chung và nhóm các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ.

Kết luận chương 2

CHƯƠNG 3

THỰC TRẠNG PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI CƯỚP GIẬT TÀI SẢN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

3.1. Thực trạng phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

3.1.1. Thực trạng nhận thức phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Theo tác giả, để đánh giá một cách toàn diện và chính xác thực trạng nhận thức về phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa TP.HCM cần phân tích, làm rõ hoạt động triển khai thực hiện văn bản pháp luật thực định, văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác đấu tranh phòng chống tình hình tội CGTS trên địa bàn thành phố; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Chính quyền Thành phố trong phòng ngừa; hoạt động triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa của chính quyền, cơ quan chuyên trách trên địa bàn; kết quả điều tra khảo sát về nhận thức của người dân đối với hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS...

3.1.2. Thực trạng về chủ thể phòng ngừa và quan hệ phối hợp giữa các chủ thể phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

3.1.2.1. Thực trạng về chủ thể phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Trong tiêu mục này luận án đã nghiên cứu, khảo sát thực trạng tổ chức lực lượng của các chủ thể phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM, trong đó tập trung phân tích sâu các chủ thể là các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan tư pháp, các tổ chức đoàn thể, xã hội và quần chúng nhân dân. Đồng thời chỉ ra những hạn chế trong tổ chức lực lượng phòng ngừa.

3.1.2.2. Thực trạng về quan hệ phối hợp giữa các chủ thể trong phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Tác giả đã tập trung phân tích mối quan hệ phối hợp giữa các chủ thể trong phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM, đặc biệt mối quan hệ giữa các chủ thể chuyên trách trong lực lượng Công an, giữa lực lượng Công an với các quan tiến hành tố tụng, mối quan hệ giữa gia đình và nhà trường và chính quyền cơ sở. Đánh giá kết quả đạt được và chỉ ra hạn chế trong quan hệ phối hợp giữa các chủ thể phòng ngừa.

3.1.3. Thực trạng áp dụng các biện pháp phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

3.1.3.1. Thực trạng áp dụng nhóm các biện pháp phòng ngừa chung

Luận án tập trung phân tích, đánh giá việc triển khai và kết quả đạt được trong việc áp dụng các biện pháp kinh tế - xã hội; văn hóa - giáo dục; tổ chức - quản lý; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đồng thời chỉ rõ những hạn chế, thiếu sót trong việc áp dụng các biện pháp phòng ngừa này.

3.1.3.2. Thực trạng áp dụng nhóm các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ

Trong mục này luận án phân tích, đánh giá việc tổ chức, triển khai, áp dụng các biện pháp nghiệp vụ chuyên biệt trong phòng ngừa tình hình tội CGTS của lực lượng Công an, VKSND và TAND các cấp Thành phố. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu đạt được, tác giả cũng đã rút ra những ưu điểm cùng những hạn chế trong việc áp dụng biện pháp phòng ngừa của từng chủ thể.

3.2. Hiệu quả phòng ngừa và nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

3.2.1. Hiệu quả phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Chúng tôi cho rằng để đánh giá đúng, chính xác hiệu quả phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM trong thời gian từ năm 2008 đến năm 2017 cần thông qua việc phân tích sự biến động về lượng và chất của tình hình tội CGTS trong thời gian này. Và điều này được biểu đạt rõ nét, cụ thể thông qua phần hiện, phần ẩn của tình hình tội CGTS trên địa bàn Thành phố như sau:

3.2.1.1. Phần hiện của tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

3.2.1.2. Phần ẩn của tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

3.2.2. Nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Qua nghiên cứu, tác giả xác định có bốn nhóm nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM, cụ thể:

- *Một là*, Nguyên nhân, điều kiện xuất phát từ tác động tiêu cực trong môi trường gia đình, nhà trường và xã hội.

- *Hai là*, Nguyên nhân, điều kiện xuất phát từ phía người phạm tội.

- *Ba là*, Nguyên nhân, điều kiện xuất phát từ phía người quản lý tài sản.

- *Bốn là*, Nguyên nhân, điều kiện xuất phát từ những yếu kém, thiếu sót trong công tác quản lý Nhà nước về ANTT, đặc biệt từ công tác phòng ngừa của các lực lượng chức năng trên địa bàn Thành phố.

3.3. Nhận xét, đánh giá

3.3.1. Ưu điểm

Từ kết quả nghiên cứu tác giả nhận thấy hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM có những ưu điểm sau:

- Hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM luôn được các cấp lãnh đạo chú trọng và quan tâm chỉ đạo sát sao. Điều đó đã giúp cho hoạt động phòng ngừa đi đúng hướng và mang lại hiệu quả nhất định.

- Các ban, ngành, đoàn thể đã chủ động, thường xuyên, kịp thời trong công tác tham mưu các cấp ủy Đảng và Chính quyền Thành phố trong việc xây dựng và ban hành các Chương trình, Kế hoạch phòng ngừa tình hình tội CGTS có hiệu quả.

- Hệ thống các biện pháp phòng ngừa tình hình tội CGTS nhìn chung được các chủ thể áp dụng, triển khai, vận dụng khá linh hoạt, toàn diện, đồng bộ và sâu sắc, đảm bảo sự đa dạng về nội dung cũng như cách thức thực hiện. Hoạt động phòng ngừa tình hình CGTS đã nhận được sự đồng thuận to lớn của quần chúng nhân dân...

3.2.3.2. Những hạn chế, bất cập và nguyên nhân

Tại mục 3.1 của luận án, tác giả đã trình bày khá chi tiết, cụ thể những hạn chế trong phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM, do đó trong mục 3.3.2 này tác giả không đề cập lại nội dung trên. Qua nghiên cứu, có thể xác định nguyên nhân của những hạn chế, bất cập trong phòng ngừa tình hình tội CGTS như sau:

Thứ nhất, chính quyền một số địa bàn cơ sở lại thiếu đi sự quyết liệt trong công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện; chưa có những kế hoạch, hoạt động triển khai cụ thể, rõ ràng trong phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn phụ trách; công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động phòng ngừa chưa thật sự sâu sát, bị động.

Thứ hai, một số chủ thể phòng ngừa chưa có sự thống nhất, nhất quán về quan điểm, phương hướng, yêu cầu cũng như nhận thức đầy đủ, toàn diện về vị trí, vai trò, tầm quan trọng và tính chất phức tạp của hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS.

Thứ ba, lực lượng trực tiếp tham gia đấu tranh phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM còn hạn chế về số lượng và chất lượng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ chưa cao.

Thứ tư, ngành Tòa án Thành phố chưa triển khai thành lập mô hình Tòa Chuyên trách cấp quận huyện dẫn đến sự “quá tải” trong công việc, chất lượng xét xử đôi lúc chưa đảm bảo theo yêu cầu.

Thứ năm, đối tượng của công tác tuyên truyền khá đa dạng, có trình độ văn hóa và nhận thức khác nhau nên công tác tuyên truyền, vận động cũng gặp nhiều khó khăn. Chưa có quy định cụ thể làm cơ sở pháp lý cho hoạt động của một số mô hình phòng, chống tội phạm tự quản.

Thứ sáu, trong phòng ngừa nghiệp vụ, một số cán bộ trong các cơ quan tiến hành tố tụng còn hạn chế, nhận thức chưa đầy đủ về việc tiến hành các biện pháp phòng ngừa tình hình tội CGTS theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Thứ bảy, chưa xây dựng được cơ chế phối hợp hoặc đã xây dựng được cơ chế phối hợp giữa các chủ thể trong phòng ngừa tình hình tội CGTS nhưng chưa đảm bảo tính khoa học, cụ thể, rõ ràng.

Thứ tám, nhận thức của một bộ phận người dân trong phòng ngừa tình hình tội CGTS còn hạn chế; ý thức trong việc quản lý, bảo vệ tài sản chưa cao tạo ra sơ hở kích thích lòng tham và nhanh chóng thúc đẩy các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội.

Thứ chín, việc ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ trong phòng ngừa tình hình tội CGTS chưa thật sự được chú trọng, một số nội dung được tiến hành còn mang nặng tính thủ công, chậm đổi mới.

Kết luận chương 3

CHƯƠNG 4

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI CƯỚP GIẬT TÀI SẢN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

4.1. Dự báo tình hình tội cướp giật tài sản và các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

4.1.1. Dự báo tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Trong mục này, tác giả đã phân tích và đưa ra các dự báo về tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM trong thời gian tới như: diễn biến, cơ cấu, tính chất, mức độ, phương thức, thủ đoạn phạm tội, địa bàn gây án...

4.1.2. Dự báo các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Luận án đã dự báo và chỉ ra các yếu tố thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng trực tiếp, gián tiếp đến hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM trong thời gian tới.

4.2. Các giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Trên cơ sở bám sát nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CGTS và những hạn chế, thiếu sót trong thực tiễn phòng ngừa tình hình tội này trên địa bàn TP.HCM, tác giả đề xuất 5 nhóm giải pháp nhằm tăng cường phòng ngừa tình hình tội CGTS như sau:

4.2.1. Tăng cường nhận thức của các chủ thể về phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản

Nhóm giải pháp này tập trung giải quyết tốt hai nội dung sau:

Một là, Tăng cường, thống nhất nhận thức về quan điểm, phương hướng, yêu cầu, đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền Thành phố, các cơ quan bảo vệ pháp

luật và các đoàn thể, tổ chức xã hội trong phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM.

Hai là, Tăng cường nhận thức về phòng ngừa tình hình tội CGTS đối với quần chúng nhân dân, trong đó chú ý đến các đối tượng có nguy cơ tiềm tàng phạm tội CGTS và những người có nguy cơ trở thành nạn nhân trong các vụ CGTS.

4.2.2. Tăng cường thực hiện các biện pháp phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản

Nhằm tăng cường thực hiện các biện pháp phòng ngừa tình hình tội CGTS trong thời gian tới cần tập trung vào sáu giải pháp sau:

Một là, Nâng cao chất lượng và hiệu quả áp dụng các biện pháp kinh tế, xã hội, tập trung xóa đói giảm nghèo, chăm lo tốt đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa tình hình tội CGTS.

Hai là, Tăng cường các biện pháp khắc phục tác động tiêu cực trong môi trường gia đình, nhà trường đóng vai trò là nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội CGTS.

Ba là, Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật ở người dân; vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia phòng ngừa, tố giác tội phạm; đồng thời chủ động khắc phục sơ hở, thiếu sót trong quản lý, bảo vệ tài sản không để các đối tượng có nguy cơ tiềm tàng phạm tội CGTS lợi dụng thực hiện hành vi phạm tội.

Bốn là, Siết chặt công tác quản lý người nghiện ma túy, sau cai nghiện, người có tiền án, tiền sự, người có nguy cơ phạm tội CGTS; tăng cường công tác quản lý cư trú, ngành nghề kinh doanh có điều kiện góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa tình hình tội CGTS.

Năm là, Đẩy mạnh công tác tuần tra, kiểm soát tấn công trấn áp tội phạm, đặc biệt trên các tuyến, địa bàn, khu vực trọng điểm, phức tạp, thường xuyên xảy ra CGTS.

Sáu là, Chú trọng nâng cao hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ cơ bản của cơ quan Công an; thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm; đẩy mạnh, mở rộng hoạt động điều tra, truy tố, xét xử các vụ án CGTS

4.2.3. Tăng cường năng lực các chủ thể trong phòng ngừa tình hình tội cướp giết tài sản, nhất là các cơ quan bảo vệ pháp luật

Nhóm giải pháp này tập trung vào hai nội dung sau:

Một là, Củng cố, kiện toàn tổ chức, bổ sung biên chế cho các chủ thể trực tiếp tiến hành các hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS.

Hai là, Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức pháp luật cho các chủ thể trực tiếp tiến hành các hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS.

4.2.4. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế phối hợp, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các chủ thể trong phòng ngừa tình hình tội cướp giết tài sản

Một là, Xây dựng và hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các chủ thể trong phòng ngừa tình hình tội CGTS.

Hai là, Tăng cường, mở rộng, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các chủ thể trong phòng ngừa tình hình tội CGTS.

4.2.5. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng hiệu quả các thành tựu khoa học kỹ thuật trong phòng ngừa tình hình tội cướp giết tài sản

Nhóm giải pháp này tập trung vào ba nội dung chính sau:

Một là, Tăng cường lắp đặt, sử dụng hiệu quả hệ thống camera an ninh phục vụ tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, hỗ trợ phòng ngừa tình hình tội CGTS.

Hai là, Nghiên cứu khai thác, sử dụng hiệu quả các trang thông tin điện tử, mạng xã hội trong tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng ngừa tình hình tội CGTS.

Ba là, Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tra cứu quản lý đối tượng, tiếp nhận xử lý tin báo tố giác và thống kê tội phạm.

Kết luận chương 4

KẾT LUẬN

Tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM trong những năm qua diễn biến phức tạp, không những gây thiệt hại về tài sản mà còn gây ra những hậu quả nghiêm trọng về sức khỏe, tính mạng con người, tạo tâm lý hoang mang, lo lắng, bất an, gây mất niềm tin ở một bộ phận quần chúng nhân dân vào các cơ quan bảo vệ pháp luật. Đã có một số công trình nghiên cứu liên quan đến hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS dưới góc độ tội phạm học, luật hình sự, điều tra tội phạm... nhưng chưa có công trình nào nghiên cứu một cách đầy đủ, toàn diện, chuyên sâu về phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM trong khoảng thời gian từ năm 2008 đến năm 2017. Vì vậy việc nghiên cứu, đánh giá thực trạng phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM làm cơ sở đề ra hệ thống các biện pháp nhằm tăng cường, hiệu quả phòng ngừa tình hình tội CGTS trong thời gian tới là một vấn đề cấp bách và cần thiết.

Bằng cách vận dụng hài hòa các phương pháp nghiên cứu khoa học, luận án đã tập trung giải quyết một cách tương đối có hệ thống và toàn diện những mục tiêu đặt ra của luận án với các kết quả đạt được sau đây:

1. Trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm của một số công trình nghiên cứu nước ngoài và phân tích nội dung các công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố trong nước có liên quan đến hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS, tác giả luận án đã khái quát được tổng quan tình hình nghiên cứu, đồng thời xác định những nội dung cần tiếp thu và các vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu làm rõ trong luận án của mình.

2. Trên cơ sở lý luận và thực tiễn, tác giả luận án đã nghiên cứu, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện, làm phong phú và sâu sắc thêm những vấn đề lý luận về phòng ngừa tình hình tội CGTS, bao gồm: khái

niệm, đặc điểm, mục đích, cơ sở phòng ngừa tình hình tội CGTS; các nguyên tắc, nội dung, chủ thể và các biện pháp phòng ngừa tình hình tội CGTS.

3. Luận án đã nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá làm rõ thực trạng phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn TP.HCM trong khoảng thời gian từ năm 2008 đến năm 2017. Tiến hành đánh giá hiệu quả phòng ngừa đạt được, xác định các nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội này trên địa bàn TP.HCM. Qua đó chỉ rõ những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế trong phòng ngừa tình hình tội CGTS.

4. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, luận án dự báo về tình hình tội CGTS trong thời gian tới trên địa bàn TP.HCM như diễn biến, tính chất, mức độ, thủ đoạn, thành phần đối tượng gây án... cùng những yếu tố thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS trong thời gian tiếp theo. Kết quả dự báo là một trong những cơ sở đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả phòng ngừa tình hình tội này.

5. Trên cơ sở phân tích thực trạng phòng ngừa, dự báo tình hình tội CGTS cũng như các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động phòng ngừa tình hình tội CGTS, tác giả luận án đề xuất năm nhóm giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả phòng ngừa tình hình tội CGTS trên địa bàn Thành phố trong thời gian tới như sau:

- *Một là*, Tăng cường nhận thức của các chủ thể về phòng ngừa tình hình tội CGTS.

- *Hai là*, Tăng cường thực hiện các biện pháp phòng ngừa tình hình tội CGTS.

- *Ba là*, Tăng cường năng lực các chủ thể trong phòng ngừa tình hình tội CGTS, nhất là các cơ quan bảo vệ pháp luật.

- *Bốn là*, Xây dựng, hoàn thiện cơ chế phối hợp, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các chủ thể trong phòng ngừa tình hình tội CGTS.

- *Năm là*, Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng hiệu quả các thành tựu khoa học kỹ thuật trong phòng ngừa tình hình tội CGTS.

Các giải pháp này cần được các cấp ủy Đảng, Chính quyền, ban ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội và quần chúng nhân dân TP.HCM triển khai thực hiện quyết liệt, thường xuyên, liên tục và đồng bộ cùng hướng tới mục tiêu nhằm kéo giảm tình hình tội phạm, tiến tới loại trừ tội CGTS ra khỏi đời sống xã hội.

Đề tài đã được nghiên cứu một cách nghiêm túc, có sự hướng dẫn, giúp đỡ tận tình của các nhà khoa học; các đồng chí lãnh đạo, cán bộ của các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội trên địa bàn TP.HCM. Tuy nhiên với năng lực, trình độ nghiên cứu còn hạn chế, bản thân còn ít kinh nghiệm thực tiễn nên luận án sẽ không tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Vì vậy, tác giả rất mong nhận được sự chỉ dẫn, đóng góp ý kiến của các nhà khoa học, các chuyên gia để luận án ngày càng hoàn thiện, có giá trị hơn.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ

1. *Một số nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí Khoa học kiểm sát, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, số 03 (17) tháng 6/2017, tr.25-31.

2. *Những điểm mới về các tội xâm phạm sở hữu có tính chất chiếm đoạt theo Bộ luật Hình sự năm 2015*, Tạp chí An ninh Nhân dân, Trường Đại học An ninh nhân dân, số 64, tháng 8/2017, tr.63-69.

3. *Một số vấn đề đặt ra trong công tác phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí Khoa học kiểm sát, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, tháng 9/2018.

4. *Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, vận động quần chúng nhân dân trong phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí Khoa học kiểm sát, ISSN 2354-063X, Đại học Kiểm sát Hà Nội, số 01(27) tháng 3/2019, tr.31-37.

5. *Lý luận và thực tiễn công tác lập kế hoạch điều tra tội phạm có tổ chức của lực lượng Cảnh sát Hình sự* (tham gia biên soạn), Sách chuyên khảo, tháng 8/2018, Nxb Công an Nhân dân.